TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2023/HS-ST
Ngày 08/8/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Dương Thanh Bắc.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Vàng Văn Kẻo.

Ông Nguyễn Duy Cường.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Tính - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 25/7/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức L**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 16/11/1994; Tại: huyện TĐ, tỉnh Lai Châu;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản Đội X, xã HT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Nguyễn Đức L2 (đã chết); con bà: Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ con; Gia đình bị cáo có 03 chị, em. Bị cáo là con thứ hai. Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án: tại Bản án số 17/2021/HS-ST ngày 06/5/2021, Nguyễn Đức L bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt 12 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/5/2022. Hiện bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án trên; tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại Bản án số 61/2012/HSST ngày 16/9/2012, Nguyễn Đức L bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt 16 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính, thi hành xong khoản án phí và đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/4/2023 đến ngày 13/4/2023 bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện TĐ cho đến nay "có mặt".

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :

Nguyễn Thị Ph: Sinh năm 1969 – Trú tại: Bản Đội X, xã HT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đức L, sinh ngày 16/11/1994, trú tại bản Đội X, xã HT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, là người nghiện chất ma túy. Khoảng 16 giờ ngày 07/4/2023, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25F3-6824 (thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Ph – mẹ đẻ L) đi từ nhà đến bản TC, thị trấn TĐ, huyện TĐ, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại bản TC, L mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói Heroine (được gói bằng nilon màu hồng) với giá 400.000 đồng. Mua được ma túy, L lấy mảnh giấy màu trắng gói bên ngoài gói Heroine rồi cất giấu trong lòng bàn tay trái. Sau đó, L điều khiển xe mô tô đi về nhà. Hồi 16 giờ 30 phút ngày 07/4/2023, khi Nguyễn Đức L vừa đi về đến nhà ở bản Đội X, xã HT, huyện TĐ thì bị Công an huyện TĐ bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Quá trình bắt, lực lượng Công an thu giữ của L 01 gói Heroine, 01 bơm tiêm, 01 bật lửa ga, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ của L 01 xe mô tô biển kiểm soát 25F3-6824.

Tại bản Kết luận giám định số 39 ngày 07/4/2023 của người giám định theo vụ việc kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức L có khối lượng là: 0,23 gam. Tại bản Kết luận giám định số 428 ngày 10/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: mẫu chất bột, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Nguyễn Đức L đã thành khẩn Về vật chứng của vụ án: Đối với 0,23 gam Heroine thu giữ của Nguyễn Đức L, Cơ quan điều tra trích 0,05 gam gửi giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật).

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,18 gam Heroine, 01 mảnh giấy màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 bơm tiêm, 01 bật lửa gas, 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 xe mô tô biển kiểm soát 25F3-6824 thu giữ của Nguyễn Đức L, hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TĐ.

Về phần dân sự: Không

Bản cáo trạng số 56/CT-VKSTĐ, ngày 20/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ truy tố bị cáo Nguyễn Đức L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát huyện TĐ đánh giá như sau: Quá trình điều tra, truy tố, đối với bị cáo Nguyễn Đức L giữ nguyên quyết định truy tố

về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 20 tháng tù đến 26 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2023. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo theo qui định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn do Công an huyện TĐ niêm phong lại bằng cách dán kín các mép dán phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký ghi rõ họ tên của Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huấn, Sý Văn Ớn và Nguyễn Đức L. Mặt trước bì ghi: "Mẫu vật còn lại khối lượng 0,18 gam cùng phong bì niêm phong, mảnh giấy trắng và mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Nguyễn Đức L, sinh năm 1994, trú tại bản Đội X, xã HT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 07/4/2023". Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ; 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong còn một điếu thuốc; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 bơm kiêm tiêm đã qua sử dụng.

Đề nghị trả lại lại: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen - bạc, số máy: 5C63-088201; số khung: RLCS5C6308Y088201, biển kiểm soát: 25F3-6824, xe cũ đã qua sử dụng cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ph.

Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ph không biết việc bị cáo L sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 25F3 - 6824 vào thực hiện hành vi phạm tội. Bà Phượng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, trả lại chiếc xe mô tô này cho bà Phượng.

Bị cáo Nguyễn Đức L không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Kiểm sát viên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Đức L xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TĐ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TĐ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 17, Điều 19, Điều 20, Điều 34, Điều 36, Điều 37, Điều 41, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo; tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay cũng như quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đức L đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ khẳng định: Hồi 16 giờ 30 phút ngày 07/4/2023, tại bản Đội X, xã HT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu, Nguyễn Đức L đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,23 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện TĐ phát hiện, bắt quả tang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn. Ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nghiện chất ma túy nên đã thúc đẩy bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát huyện TĐ đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là ông Nguyễn Đức Tải và bà nội là bà Nguyễn Thị Còm được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2021, bị cáo bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Tại Bản án số 61/2012/HSST ngày 16/9/2012, Nguyễn Đức L bị Tòa án nhân dân huyện TĐ, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) xử phạt 16 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản". Bị can chấp hành xong hình phạt chính, thi hành xong khoản án phí và đã được xóa án tích.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Về nguồn gốc ma túy, bị cáo Nguyễn Đức L khai mua của một người không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý

Đối với bà Nguyễn Thị Ph là chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển kiểm soát 25F3 - 6824. Quá trình điều tra xác định bà Phượng không biết việc Nguyễn Đức L sử dụng chiếc xe mô tô để đi mua ma túy để sử dụng. Do đó, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Nguyễn Thị Ph là đúng quy định.

[3] Vật chứng:

Đối với: 01 phong bì công văn do Công an huyện TĐ niêm phong lại bằng cách dán kín các mép dán phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký ghi rõ họ tên của Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huấn, Sý Văn Ớn và Nguyễn Đức L. Mặt trước bì ghi: "Mẫu vật còn lại khối lượng 0,18 gam cùng phong bì niêm phong, mảnh giấy trắng và mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Nguyễn Đức L, sinh năm 1994, trú tại bản Đội X, xã HT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 07/4/2023". Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ; 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong còn một điếu thuốc; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen - bạc, số máy: 5C63-088201; số khung: RLCS5C6308Y088201, biển kiểm soát: 25F3-6824, xe cũ đã qua sử dụng. Đây tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Ph việc bị cáo lấy xe đi mua ma túy chị Phượng không biết nên cần trả lại cho chị Phượng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản gì đáng giá nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[5] Án phí:

Áp dụng điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 07/4/2023. Không áp dụng các hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn do Công an huyện TĐ niêm phong lại bằng cách dán kín các mép dán phong bì bằng tờ giấy niêm phong màu trắng từ mặt sau ra mặt trước. Trên các mép dán của mảnh giấy niêm phong có các chữ ký ghi rõ họ tên của Lò Văn Quốc, Phan Văn Huỳnh, Đặng Văn Huấn, Sý Văn Ớn và Nguyễn Đức L. Mặt trước bì ghi: "Mẫu vật còn lại khối lượng 0,18 gam cùng phong bì niêm phong, mảnh giấy trắng và mảnh nilon màu hồng gói vật chứng ban đầu thu giữ của Nguyễn Đức L, sinh năm 1994, trú tại bản Đội X, xã HT, huyện TĐ, tỉnh Lai Châu ngày 07/4/2023". Trên mép dán của tờ giấy niêm phong ở bốn góc mặt trước phong bì đóng bốn hình dấu tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT Công an huyện TĐ; 01 bao thuốc lá Thăng Long, bên trong còn một điếu thuốc; 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ph: 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen - bạc, số máy: 5C63-088201; số khung: RLCS5C6308Y088201, biển kiểm soát: 25F3-6824, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ 20 phút ngày 21/7/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TĐ với Chi Cục thi hành án dân sự huyện TĐ).

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân cấp trên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện TĐ;
- Chi cục THADS huyện TĐ;
- CQĐT, Nhà tạm giữ, CQTHAHS CA h.TĐ;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Dương Thanh Bắc